

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 14/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nghiệm.
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Thạch Văn Ổn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh T (tên gọi khác: T), sinh năm 1995, tại tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn T và Nguyễn Thị P; Vợ: Lai Thanh N, con: Đỗ Tiểu M, sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 21/2/2017 bị Công an xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây lập hồ sơ xử phạt hành chính do có hành vi vi phạm đánh nhau. Nộp phạt vào ngày 12/9/2019); nhân thân: Ngày 10/5/2017 bị Ủy ban nhân dân xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đến ngày 11/8/2017 thì chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (đã xóa tiền sự); Ngày 21/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xử phạt 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/5/2020, chuyển tạm giam ngày 07/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- + Bà Trần Thị Huỳnh M, sinh năm 1951 (vắng mặt).
Trú tại: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Thái Nhật T, sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt).
Trú tại: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- Người làm chứng:
- + Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp *, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.
- + Chị Huỳnh Thị Pg, sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp*, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.
- + Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Võ Đăng K, sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Dương Tân Thân V, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Nguyễn Chí D, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Lưu Vĩnh T, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1982 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Thái Minh D, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Anh Huỳnh Lâm B, sinh năm 1989 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- + Chị Đỗ Thị Cẩm T (Tên thường gọi: T bánh mì), sinh năm 1987 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/3/2020, sau khi đã uống rượu say, bị cáo Đỗ Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade biển số 63B5-381.07 chạy trên đường Quốc lộ 50 hướng từ thành phố Mỹ Tho về thị xã Gò Công. Khi gần đến ngã ba Đồng Sơn thì xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển số 65M-0714 do anh Lê Văn Đ điều khiển đang chạy quay đầu xe (lúc này trên xe có vợ anh Đ là chị Huỳnh Thị P) làm bị cáo té ngã xuống đường chảy máu cằm, tay, chân. Anh Đ nhìn thấy bị cáo không bị gì và anh Đ cho rằng do bị cáo điều khiển xe chạy nhanh thắng gấp, tự té ngã, nên anh Đ tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng thành phố Mỹ Tho. Khi thấy anh Đ không dừng lại để giải quyết, bị cáo tức giận và điều khiển xe mô tô đuổi theo. Khi đến ngay chốt đèn xanh- đỏ ngã tư đường Quốc lộ 50- đường Nguyễn Văn Côn - đường Giếng nước thuộc ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang thì bị cáo điều khiển xe mô tô vượt lên rồi chặn ngang đầu xe ô tô tải của anh Đ. Bị cáo chửi anh Đ, do kính cửa xe đang mở, bị cáo xông vào dùng tay đánh anh Đ, tiếp đó bị cáo đi vào nhà bà Trần Thị Huỳnh M lấy một con dao dài 28cm, đi ra đâm anh Đ nhiều cái, anh Đ né tránh và dùng tay đỡ làm rớt cái dao trong ca bin xe. Sau đó bị cáo tiếp tục chửi thề, la lối gây mất trật tự công cộng. Tiếp đến bị cáo lấy bình xịt hơi cay đang để trên бага xe mô tô hai bánh biển số 63B5-451.65 của Thái Nhật T (bạn của bị cáo) xịt vào mặt anh Đ và chị P, sau khi xịt xong thì bị cáo ném bỏ vào hàng rào trước cửa Điện lực huyện Gò Công Tây. Lúc này có một số người bạn của bị cáo đến can ngăn và yêu cầu anh Đ điều khiển xe đến đầu đường Giếng nước- Quốc lộ 50 để giải quyết. Tại đây bị cáo tiếp tục chửi thề, mở cửa xe ô tô dùng tay đánh, lôi kéo anh Đ xuống xe, nhưng anh Đ không xuống. Lúc này có lực lượng Công an thị trấn Vĩnh Bình đến giải quyết, bị cáo tiếp tục đi lòng vòng xe ô tô tải 65M-0714 chửi thề, la lối gây mất trật tự. Sau đó, Đỗ Thị Cẩm T (T bánh mì) là chị ruột của bị cáo đến (do anh Huỳnh Lâm B là bạn của bị cáo điện thoại). Khi đến T ngăn cản không cho bị cáo đánh anh Đ, nhưng đến khi T thấy bị cáo bị chảy máu, nên T tức giận xông lại cabin đưa tay đánh trúng nhẹ vào anh Đ thì được lực lượng Công an can ngăn. Lúc này bị cáo tiếp tục đi lòng vòng trên đường chửi bới, đến khoảng 18 giờ thì anh B chở bị cáo đến Trung tâm y tế huyện Gò Công Tây điều trị vết thương. Bị cáo có hành vi đánh, chém, xịt hơi cay vào người anh Đ và chị P, nhưng 02 người không ai bị thương tích gì. Bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 27/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định truy nã bị can số 722, đến ngày 04/5/2020 bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam đến ngày đưa vụ án ra xét xử. Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 26/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Huỳnh M vắng mặt nhưng có ý kiến trình bày không nhận lại con dao mà bị cáo T dùng để đâm vào anh

Đ và không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại. Ngoài ra không có trình bày gì thêm. Anh Thái nhật T có đơn xin vắng mặt, anh không có trình bày hay yêu cầu gì thêm.

Người làm chứng Đỗ Thị Cẩm T trình bày: Ngày xảy ra vụ việc trên, chị có xuống để can ngăn bị cáo, do thấy bị cáo bị chảy máu nên chị có đánh anh Đ, trúng nhẹ vào anh Đ thì được lực lượng công an can ngăn. Ngoài ra, chị không trình bày gì khác.

Người làm chứng Lê Văn Đ, Huỳnh Thị P, Lê Hoàng Vt, Võ Đăng K, Nguyễn Duy T, Dương Tấn Thân V, Nguyễn Chí D có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng Lưu Vĩnh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc S, Thái Minh D, Huỳnh Lâm B vắng mặt không có lý do.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng khoản điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bình xịt màu đỏ đen, có vỏ bằng kim loại, trên vỏ có ghi dung tích 110ml và dòng chữ POLICE.

- 01 con dao dài 28cm có cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, nơi rộng nhất là 4,8cm, nơi hẹp nhất là 3,2cm, lưỡi dao có một cạnh sắc bén, mũi dao có 01 góc nhọn.

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD chứa nội dung được trích xuất từ hệ thống camera giám sát do Công an huyện Gò Công Tây quản lý, ghi nhận vụ việc gây rối trật tự công cộng tại Quốc lộ 50 thuộc địa phận ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang vào ngày 02/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Huỳnh M vắng mặt không có lý do, anh Thái Nhật T có đơn xin vắng mặt. Tuy nhiên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên là phù hợp với Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Người làm chứng: Anh Lê Văn Đ, chị Huỳnh Thị P, anh Lê Hoàng V, anh Võ Đăng K, anh Nguyễn Duy T, anh Dương Tấn Thân V, anh Nguyễn Chí D có đơn xin vắng mặt. Anh Lưu Vĩnh T, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Ngọc S, anh Thái Minh D, anh Huỳnh Lâm B vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người làm chứng nêu trên có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên là phù hợp với Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Trên đường đi đến nhà bạn, xe của bị cáo xảy ra va chạm với xe ô tô tải của anh Lê Văn Đ điều khiển đang quay đầu xe. Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo té ngã xuống đường chảy máu cằm, tay, chân. Anh Đ nhìn thấy bị cáo không bị gì nên tiếp tục điều khiển xe lưu thông. Khi thấy anh Đ không dừng lại để giải quyết nên bị cáo tức giận điều khiển xe mô tô đuổi theo. Khi đến ngay chốt đèn xanh- đỏ ngã tư đường Quốc lộ 50- đường Nguyễn Văn Côn- đường Giếng nước thuộc ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, thì bị cáo điều khiển xe mô tô vượt lên rồi chặn ngang đầu xe ô tô tải của anh Đ. Tiếp đến bị cáo xông vào dùng tay đánh, dùng dao mà bị cáo lấy được từ trong nhà bà Mai đâm anh Đ nhiều nhát, anh Đ né tránh được và dùng tay đỡ làm con dao rớt xuống cabin xe. Sau bị cáo tiếp tục chửi thề, la lối gây mất trật tự công cộng, lấy bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh Đ và chị P. Khi được lực lượng can ngăn bị cáo vẫn tiếp tục đi vòng quanh xe ô tô tải của anh Đ liên tục chửi thề nhằm thu hút sự chú ý của những người tham gia giao thông và người dân có mặt gần đó.

Xét thấy lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi dùng dao để đâm và dùng bình xịt hơi cay xịt vào người tham gia giao thông, mặc dù hậu quả xảy ra không gây thương tích gì cho họ nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự chung. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo về tội

đánh “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật. Riêng bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, sau đó ra trình diện Cơ quan Công an. Hành vi này đã phần nào gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn Đ bị bị cáo Đỗ Thanh T đánh nhưng không gây thương tích, không yêu cầu giám định và yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

- 01 bình xịt màu đỏ đen, có vỏ bằng kim loại, trên vỏ có ghi dung tích 110ml và dòng chữ POLICE là công cụ hỗ trợ của anh Trường sử dụng trái phép, bị cáo đã dùng nó xịt vào người anh Đ nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

- 01 con dao dài 28cm có cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, nơi rộng nhất là 4,8cm, nơi hẹp nhất là 3,2cm, lưỡi dao có một cạnh sắc bén, mũi dao có 01 góc nhọn, bị cáo dùng con dao là tài sản hợp pháp của bà M để thực hiện hành vi phạm tội. Tuy bà M vắng mặt tại phiên tòa nhưng bà Mai đã có lời khai tại cơ quan điều tra là không nhận lại con dao này nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 đĩa DVD chứa nội dung hai đoạn video được trích xuất từ hệ thống Camera giám sát do Công an huyện Gò Công Tây và Điện lực huyện Gò Công Tây quản lý, ghi nhận diễn biến vụ việc gây rối tại Quốc lộ 50 vào ngày 02/3/2020 được xác định là tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cho tiếp tục quản lý tại hồ sơ.

[7] Vấn đề khác của vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 65M-0714 là thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đ, đây không phải vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ là phù hợp.

Bị cáo sử dụng xe mô tô hai bánh biển số 63B5-38107 là thuộc sở hữu của chị T, thấy rằng bị cáo mượn xe của chị T để làm phương tiện đi lại và bị cáo tự ý dùng xe này chặn ngang đầu xe ô-tô tải của anh Đ, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện gây rối trật tự công cộng thì chị T hoàn toàn không hay biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- công an huyện Gò Công Tây không xác định đây là phương tiện dùng để phạm tội là phù hợp.

Đối với hành vi của chị T đã dùng tay đánh anh Lê Văn Đ. Tuy nhiên, qua điều tra thì chị T có hành động can ngăn, không để bị cáo T xông vào đánh anh Đ nhưng

sau đó, do thấy bị cáo T là em ruột của chị T bị chảy máu nên T tức giận xông vào đánh anh Đ. Chị T chỉ đánh trúng nhẹ vào anh Đ, không gây thương tích, được lực lượng công an ngăn cản và chị T đã dừng lại. Xét thấy, chị T không có ụng hộ, giúp sức bị cáo T gây rối trật tự công cộng, hành vi của chị T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Gò Công Tây đã ra Quyết định xử phạt hành vi hành chính đối với chị T là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên là có căn cứ. Tuy nhiên, mức đề nghị về hình phạt của Kiểm sát viên là nhẹ so với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cao hơn so với mức đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các điều 106, 292, 293, 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T (tên gọi khác: T) phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Thanh T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- 01 bình xịt màu đỏ đen, có vỏ bằng kim loại, trên vỏ có ghi dung tích 110ml và dòng chữ POLICE.

- 01 con dao dài 28cm có cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, nơi rộng nhất là 4,8cm, nơi hẹp nhất là 3,2cm, lưỡi dao có một cạnh sắc bén, mũi dao có 01 góc nhọn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây)

- Tiếp tục cho quản lý hồ tại hồ sơ 02 đĩa DVD chứa nội dung hai đoạn video được trích xuất từ hệ thống Camera giám sát do Công an huyện Gò Công Tây và Điện lực huyện Gò Công Tây quản lý, ghi nhận diễn biến vụ việc gây rối tại Quốc lộ 50 vào ngày 02/3/2020.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện Gò Công Tây;
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Công Tây (hoặc nơi giam giữ bị cáo);
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kiều Oanh